

Số: 01/2025/QĐST-VDS

Vĩnh Long, ngày 11 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - VĨNH LONG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Võ Thị Thanh Huệ

Thư ký phiên họp: Ông Lê Kiến Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Vĩnh Long tham gia phiên họp: Ông Đào Văn Trong - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Vĩnh Long, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 64/2025/TLST-VDS ngày 04 tháng 6 năm 2025 về việc “Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2025/QĐST-VDS ngày 01 tháng 7 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị L, sinh năm 1963.

Địa chỉ: số E, ấp A, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre (nay là số E, ấp A, xã H, tỉnh Vĩnh Long).

Người cần tìm kiếm: Anh Nguyễn Trần L1, sinh năm 1991.

Địa chỉ: số E, ấp A, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre (nay là số E, ấp A, xã H, tỉnh Vĩnh Long).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 13 tháng 5 năm 2025 và trong quá trình giải quyết việc dân sự bà Trần Thị L trình bày:

Anh Nguyễn Trần L1 là con ruột của bà Trần Thị L và ông Nguyễn Văn K (đã chết) anh L1 sống chung nhà cùng hộ với bà L, đến năm 2012 anh L1 đi làm thuê tại thành phố Hồ Chí Minh, đến cuối năm 2013 thì anh L1 không trở về nhà và cũng không liên lạc với gia đình nữa. Đến năm 2015 ông K là cha của anh L1 có đơn xin tìm người thất lạc đối với anh L1 vì đã không liên lạc được với anh L1 từ cuối năm 2013 và được Công an xã T, huyện G xác nhận vào ngày 03/6/2015. Sau thời gian này gia đình bà L đã tìm đủ mọi cách để tìm kiếm nhưng cho đến nay không tìm được anh L1.

Do đó, nay bà L yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh L1, bà không yêu cầu quản lý tài sản của người vắng mặt nơi cư trú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Vĩnh Long tham gia phiên họp phát biểu quan điểm giải quyết việc dân sự:

Về tố tụng:

- Trong quá trình thụ lý, giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Bà L thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng Điều 64 Bộ luật Dân sự, các Điều 383, Điều 384 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Trần Thị L.

- Ra quyết định thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh Nguyễn Trần L1, sinh năm 1991. Nơi cư trú cuối cùng: số E, ấp A, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre (nay là số E, ấp A, xã H, tỉnh Vĩnh Long).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 7 - Vĩnh Long nhận định:

[1] Bà Trần Thị L yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh Nguyễn Trần L1, sinh năm 1991. Nơi cư trú cuối cùng: số E, ấp A, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre (nay là số E, ấp A, xã H, tỉnh Vĩnh Long). Do đó, căn cứ vào Điều 64 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 381 Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là việc dân sự về việc “Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú” thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Vĩnh Long.

[2] Xét yêu cầu của bà Trần Thị L:

Bà L cho rằng anh Nguyễn Trần L1 là con ruột của bà Trần Thị L và ông Nguyễn Văn K, anh L1 sống chung nhà cùng hộ với bà L, đến năm 2012 anh L1 đi làm thuê tại thành phố Hồ Chí Minh, đến cuối năm 2013 thì anh L1 không trở về nhà không liên lạc với gia đình cho đến nay. Gia đình bà đã tìm đủ mọi cách để tìm kiếm nhưng không được.

Theo tài liệu bà L cung cấp đồng thời qua xác minh nhận thấy tại công văn số 210/CAX, ngày 29/6/2025 của Công an xã T đã xác nhận anh Nguyễn Trần L1, sinh năm 1991, có đăng ký thường trú tại số E, ấp A, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre (nay là số E, ấp A, xã H, tỉnh Vĩnh Long). Hiện nay, anh L1 không còn sinh sống tại nơi cư trú, gia đình người thân không biết anh L1 đi đâu, làm gì từ cuối năm 2013 đến nay. Như vậy, có căn cứ để xác định tính đến thời điểm bà L nộp đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thì anh L1 đã biệt tích hơn 06 (sáu) tháng liền trở lên và đến

nay không có tin tức gì. Do đó, căn cứ vào Điều 64 Bộ luật Dân sự, khoản 1 Điều 381 Bộ luật Tố tụng dân sự thì việc bà L yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh L1 là có cơ sở nên được chấp nhận.

Bà L không có yêu cầu quản lý tài sản của người vắng mặt tại nơi cư trú nên Tòa án không xem xét.

Ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Vĩnh Long tham gia phiên họp phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị L là người cao tuổi và có yêu cầu được xin miễn nộp tiền lệ phí nên thuộc trường hợp được xem xét miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 64 Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ vào khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 381 và Điều 383, 384 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Trần Thị L.

Quyết định thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh Nguyễn Trần L1, sinh năm 1991. Nơi cư trú cuối cùng: số E, ấp A, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre (nay là số E, ấp A, xã H, tỉnh Vĩnh Long).

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị L được miễn lệ phí việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 7 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Hưng nhượng;
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HOẠP

Võ Thị Thanh Huệ